

Số: 117/2020/QĐST -HNGĐ

*Tuy An, ngày 09 tháng 11 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 184/2020/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 giữa;

**Nguyên đơn:** Chị Hồ Thị Mỹ L, sinh năm 1981.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Tấn A, sinh năm 1978.

Đồng địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Hồ Thị Mỹ L và anh Nguyễn Tấn A.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**-Về con chung:** Chị Hồ Thị Mỹ L được tiếp tục trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Hồ Trúc H, sinh ngày 26/9/2008, anh A không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; riêng Nguyễn Hồ Trúc N, sinh ngày 06/01/2002 đã trưởng thành có công việc làm ổn định, các bên đương sự không yêu cầu gì.

Anh A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở, khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

**-Về tài sản chung:** Hai bên đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

**-Về án phí:** Nguyên đơn chị L thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ-ST, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số: 04437 ngày 09/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn lại cho nguyên đơn chị L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện T;
- VKSND huyện T;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký )

Trần Văn Bình